

Bản án số: 139/2022/HS-ST  
Ngày: 19 - 12 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HOÀ BÌNH**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Thanh Nhiên và bà Ngô Thị Như Hoa

Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Thảo - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Đặng Quốc Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2022/HSST ngày 13/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2022/QĐXXST-HS ngày 02/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2022/HSST-QĐ ngày 21/11/2022 đối với:

**1. Bị cáo: PHÙNG DUY L**, sinh năm 1985. Nơi cư trú: tổ dân phố 03 NP, phường TH, thị xã Sơn Tây, Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; Chức vụ: Cửa hàng trưởng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Phùng Văn Th và mẹ là Trần Thị L; Có vợ là Hà Thị H1, sinh năm 1983 và 02 con (lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011); Gia đình bị cáo có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2022 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**2. Người bị hại:** Công ty Cổ phần xăng dầu TL I

Địa chỉ: đường LT, phường PT, thị xã Sơn Tây, Hà Nội

- Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn T – Tổng Giám đốc

- Người được ủy quyền: anh Trần Ngọc H – Giám đốc Chi nhánh Công ty CP xăng dầu TL I tại Hòa Bình.

**3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** chị Hà Thị H1, SN 1983

Địa chỉ: tổ dân phố 03 NP, phường TH, TX Sơn Tây, Hà Nội

Anh Trần Ngọc **H** có đơn xin xét xử vắng mặt, chị **H1** có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Ngày 15/5/2021 Phùng Duy **L** được Công ty Cổ phần xăng dầu TL I ký hợp đồng lao động làm nhân viên bán hàng tại Cửa hàng xăng dầu PĐ, địa chỉ: xã TX, H.TT, Hà Nội. Ngày 01/8/2021 Công ty CP xăng dầu TL I đã ra quyết định bổ nhiệm Phùng Duy **L** làm cửa hàng trưởng cửa hàng xăng dầu TM, địa chỉ: xã Yên Quang, TP Hòa Bình thuộc Chi nhánh của Công ty CP xăng dầu TL I tại Hòa Bình. Nhiệm vụ của **L** là quản lý kho hàng, thu tiền bán hàng, tiền nợ của khách hàng trả cho cửa hàng và nộp số tiền thu được về tài khoản công ty thông qua phòng giao dịch của ngân hàng Agribank Kỳ Sơn, Hòa Bình. Do bản thân là người ham mê cờ bạc và nợ tiền nhiều người nên trong các ngày 07/01/2022 đến 09/01/2022 **L** dùng số tiền thu được tại cây xăng, tổng số 349.585.000đ để tiêu sài cá nhân, trả nợ và ghi số lô đề mà không nộp vào tài khoản của công ty theo nhiệm vụ được giao. Đến ngày 10/01/2022 do đã tiêu hết số tiền trên và không có khả năng thanh toán **L** đã đến cửa hàng ghi lại toàn bộ số tiền thu được trong các ngày 07 – 09/01/2022 vào sổ thu chi của cửa hàng, sau đó **L** bỏ trốn. Sau khi không thấy **L** chuyển tiền về tài khoản của công ty như thường lệ, Công ty CP xăng dầu TL I đã cho người kiểm tra và phát hiện sự việc Phùng Duy **L** đã chiếm đoạt số tiền thu tại cửa hàng xăng dầu TM từ ngày 07 – 09/01/2022 với tổng số tiền là 349.585.000đ nên công ty đã trình báo với cơ quan Công an. Ngày 23/01/2022 **L** đã đến công an TP Hòa Bình đầu thú.

Cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP Hoà Bình truy tố: Phùng Duy **L** về tội “Tham ô tài sản” theo khoản 2 Điều 353 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Phùng Duy **L** phạm tội “Tham ô tài sản”. Áp dụng khoản 2 Điều 353; điểm s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 45.585.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về pháp luật tố tụng.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả hành vi của bị cáo mà Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận, từ ngày 07 – 09/01/2022 Phùng Duy L Lân có hành vi lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao chiếm đoạt số tiền 349.585.000đ (Ba trăm bốn mươi chín triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng) của Công ty Cổ phần xăng dầu TL I. Lời khai của bị cáo phù hợp với tất cả tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tham ô tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 353 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công ty CP xăng dầu TL I, được pháp luật bảo vệ. Nạn tham nhũng hiện nay ngày càng phức tạp, gây nhiều bức xúc trong xã hội nên Đảng và Nhà nước vẫn đang quyết liệt, kiên trì phòng, chống loại tội phạm này.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo và gia đình đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho Công ty CP xăng dầu TL I với số tiền là 304.000.000 đồng và người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo tự nguyện ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức hình phạt ở đầu khung khoản 2 Điều 353 BLHS là phù hợp.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Hiện Công ty CP xăng dầu TL I yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 45.585.000 đồng, ngoài ra không có ý kiến đề nghị gì khác. Xét yêu cầu trên là hợp pháp nên cần chấp nhận.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị Hiếu (vợ của bị cáo Lân) xác định số tiền 304.000.000 đồng đã bồi thường cho Công ty CP xăng dầu Tự Lực I là tài sản chung của vợ chồng và không có yêu cầu gì nên Tòa không xét.

[7] Về trách nhiệm cá nhân khác trong vụ án:

- Đối với chị Lê Thị **Th**, sinh năm 1986, trú tại: xóm R, xã QT, TP Hòa Bình là người Phùng Duy **L** khai nhận đã dùng số tiền bán hàng để trả nợ và đánh bạc với chị **Th**. Cơ quan CSĐT đã xác minh có việc **L** chuyển cho chị **Th** số tiền là 23.600.000đ để trả nợ, nhưng không chứng minh được hành vi đánh bạc của **L** và chị **Th** nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với chị Phùng Thị Diễm **H**, sinh năm 1979, trú tại: Quang Trung, Sơn Tây, Hà Nội là người **L** khai nhận đã dùng tiền bán hàng để đánh bạc với chị **H**. Kết quả điều tra xác định có việc **L** chuyển số tiền 100.500.000đ cho chị Hương nhưng chưa đủ căn cứ chứng minh hành vi đánh bạc của **L** với Phùng Thị Diễm **H**. Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Phùng Duy **L** phạm tội “Tham ô tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phùng Duy **L** 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/01/2022.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phùng Duy **L** phải bồi thường cho người bị hại Công ty CP xăng dầu TL I số tiền là 45.585.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.279.000 đồng (Hai triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS TPHB;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu HSVA

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Đinh Trường Sơn**